

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2021/HS - ST

Ngày: 21/12/2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thị Vang**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Hoàng Thị Thanh Tú** và ông **Tổng Văn Hiệp**

Thư ký phiên tòa: Ông **Bảo Thanh Toàn** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Trường** – kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST - HS, ngày 01 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST – HS, ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo: **NGUYỄN VĂN T**, sinh ngày: 28/7/1981 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT: thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T1 (đã chết) và con bà Ma Thị H; Có vợ là Triệu Thị L (đã ly hôn) và có 01 (Một) con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/11/2010 bị TAND huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 03/7/2015 chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày 17/9/2021 đã được xóa án tích.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/9/2021 đến ngày 23/9/2021 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nay tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/9/2021, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn tiến hành kiểm tra tại vị trí sân nhà ở của Nguyễn Văn T - trú tại thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn phát hiện trong túi quần bên trái đang mặc trên người của T có 01 (một) lọ nhựa màu trắng bên trong có 04 (bốn) gói nhỏ nghi là chất ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T. Tang vật thu giữ của T gồm 01 (một) lọ nhựa màu trắng bên trong có 04 (bốn) gói nhỏ bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột được niêm phong trong phong bì ký hiệu “T”. Căn cứ hành vi tàng trữ trái phép chất nghi là ma túy của Nguyễn Văn T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T, quá trình khám xét, T đã tự nguyện chỉ vị trí cất giấu và giao nộp 05 (năm) gói nhỏ bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “T1”. Cùng ngày 17/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới đã tiến hành thử phát ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với 09 (chín) gói nhỏ nghi là chất ma túy đã thu giữ được của T, kết quả chất màu trắng dạng cục và bột trong 09 gói nhỏ trùng với phản ứng đặc trưng của chất ma túy, loại Heroine.

Tại Biên bản mở, đóng niêm phong, cân xác định khối lượng chất ma túy ngày 17/9/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xác định: Chất màu trắng dạng cục và bột thu giữ của T, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T có khối lượng: 0,195g (Không phải một chín năm gam). Sau khi cân, số chất màu trắng dạng cục và bột trên được niêm phong vào phong bì ký hiệu T2 gửi giám định. Chất màu trắng dạng cục và bột thu giữ của T, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 có khối lượng: 0,187g (Không phải một tám bảy gam). Sau khi cân, số chất màu trắng dạng cục và bột trên được niêm phong vào phong bì ký hiệu T4 gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Số chất màu trắng dạng cục và dạng bột mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ được trong túi quần T đang mặc trên người khi bắt quả tang và thu giữ được khi khám xét tại nhà ở của T là chất ma túy, loại Heroine. Toàn bộ số ma túy trên là của T, T có được số ma túy trên là vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 16/9/2021, T đã thuê xe ôm (xe mô tô) của một người đàn ông không quen biết đi từ nhà đến khu vực xã S, huyện V, tỉnh Thái Nguyên thì bảo người lái xe ôm dừng lại ở ven đường chờ, rồi T đi bộ theo đường qua hết đoạn cua thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và mua của người này 01 (một) gói ma túy loại Heroine với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó, T mang toàn bộ số ma túy vừa mua được về nhà riêng tại thôn N, xã Y lấy một ít trong gói ma túy sử dụng, phần còn lại được T chia thành 09 (chín) gói nhỏ trong đó 04 (bốn) gói nhỏ được T cho vào 01 lọ nhựa màu trắng cất trong túi quần bên trái mặc trên người,

còn 05 (năm) gói nhỏ được T cất tại đầu giường ngủ trong nhà của T để sử dụng dần đáp ứng cho nhu cầu bản thân, T không có mục đích bán kiếm lời và mục đích khác.

Tại bản Kết luận giám định số 163/KTHS - MT ngày 22/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột có trong phong bì ký hiệu T2, T4 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng lần lượt là 0,195g (Không phải một chín năm gam) và 0,187g (Không phải một tám bảy gam).

Tại bản cáo trạng số: 45/CT - VKSCM, ngày 29 tháng 10 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, điều 249/BLHS.

*** Điều luật có nội dung:** “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a)...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Tại phiên tòa: * Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo T. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS: xử phạt bị cáo T từ 15 đến 18 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo T.

- Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T3; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T5; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T163.

- Về án phí: đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

* Bị cáo T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như viện kiểm sát đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 17/9/2021, tại khu vực nhà ở của mình thuộc thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Văn T đã có hành vi cất giữ, cất giấu bất hợp pháp tổng khối lượng chất ma túy (loại Heroine) là 0,382g (*Không phải ba tám hai*

gam), cụ thể: tàng trữ trên người 04 (bốn) gói nhỏ ma túy (loại Heroine), có khối lượng là 0,195 gam; tàng trữ trong nhà 05 (năm) gói nhỏ ma túy (loại Heroine), có khối lượng là 0,187 gam. Mục đích Nguyễn Văn T tàng trữ trái phép chất ma túy là phục vụ nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân; ngoài ra không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

Bị cáo T có nhân thân xấu: Ngày 30/11/2010 bị TAND huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 42/2010/HSST); bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn T1 là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến - theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

[5] Vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T3 mặt trước ghi “giấy gói tang vật của Nguyễn Văn T”, mặt sau được niêm phong dán kín, có 01 chữ ký T, 05 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ Nguyễn Văn T, 01 dòng chữ Lương Quốc A, 01 dòng chữ Phạm Văn T, 01 dòng chữ Dịp Thanh H, 01 dòng chữ Nông Công C, 01 dòng chữ Lâm Thành T và 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, bên trong có giấy gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T5 mặt trước ghi “giấy gói tang vật của Nguyễn Văn T”, mặt sau được niêm phong dán kín, có 01 chữ ký T, 05 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ Nguyễn Văn T, 01 dòng chữ Lương Quốc A, 01 dòng chữ Phạm Văn T, 01 dòng chữ Dịp Thanh H, 01 dòng chữ Nông Công C, 01 dòng chữ Lâm Thành T và 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, bên trong có giấy gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T163 có dòng chữ “Vụ Nguyễn Văn T (SN 1981) Tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 02 chữ ký không đọc được, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, bên trong có chất ma túy, loại Heroine là vật chứng của vụ án còn lại sau giám định: tất cả không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về quan điểm truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát: là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đi xe mô tô (xe ôm) chở T từ nhà đến khu vực xã S, huyện V, tỉnh Thái Nguyên để T mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho Thảo tại khu vực xã S, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, quá trình điều tra không xác định được đối tượng. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với những người trên trong vụ án này, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, chứ không có mục đích mua bán để kiếm lời, Hơn nữa gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, do đó hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo T.

[9] Bị cáo T thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn T: 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 17/9/2021 đến ngày 23/9/2021.

[3] Vật chứng: Áp dụng điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T3 mặt trước ghi “giấy gói tang vật của Nguyễn Văn T”, mặt sau được niêm phong dán kín, có 01 chữ ký T, 05 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ Nguyễn Văn T, 01 dòng chữ Lương Quốc A, 01 dòng chữ Phạm Văn T, 01 dòng chữ Dịp Thanh H, 01 dòng chữ Nông Công C, 01 dòng chữ Lâm Thành T và 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, bên trong có giấy gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T5 mặt trước ghi “giấy gói tang vật của Nguyễn Văn T”, mặt sau được niêm phong dán kín, có 01 chữ ký T, 05 chữ ký không đọc được, 01 dòng chữ Nguyễn Văn T, 01 dòng chữ Lương Quốc A, 01 dòng chữ Phạm Văn T, 01 dòng chữ Dịp Thanh H, 01 dòng chữ Nông Công C, 01 dòng chữ Lâm Thành T và 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, bên trong có giấy gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T163 có dòng chữ “Vụ Nguyễn Văn T (SN 1981) Tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 02 chữ ký không

đọc được, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, bên trong có chất ma túy, loại Heroine là vật chứng của vụ án còn lại sau giám định.

[4] Về án phí: Căn cứ các Điều 12, 15 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

[5] Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSTBK: 1
- VKSCM: 3
- CAHCM: 2
- Bị cáo: 1
- STPTBK: 1
- TA tỉnh: 1
- T.H.A: 2
- Lưu HS: 1
- Lưu VP: 1

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thị Vang